

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 252/2023/HS-PT
Ngày 28-11-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân và ông Hoàng Kim Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 246/2023/HSPT ngày 02/10/2023 đối với các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2023/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Phạm Đình L**, sinh năm 1985; tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Đình T và bà Dương Thị C; có vợ tên Vũ Thị Hương G, sinh năm 1985, có 03 người con, cháu lớn nhất sinh năm 2011, cháu nhỏ nhất sinh năm 2015; hiện nay đang cư trú tại thôn G, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. **Ngô Duy H**; sinh năm 1981; tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn 24, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Duy N (đã chết) và bà Tô Thị T; bị cáo có vợ là Đoàn Thị T, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền sự: 01 tiền sự; tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 14/5/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 04/8/2010 (đã được xóa án tích).

Tiền sự: Ngày 21/02/2023, bị Công an xã Ea Ning xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép, bằng hình thức phạt tiền với mức phạt là 1.500.000 đồng (đã nộp phạt vào ngày 28/02/2023).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/4/2023 cho đến ngày 30/4/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Phạm Chí T, sinh năm 1982; tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 24, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Chí C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ tên Lê Thị T, sinh năm 1981; có 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/4/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đình L*: Ông Nguyễn Như T – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV D – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai – có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Phạm Minh Đ, Võ Tá Th, Hoàng Hồ C nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 23/4/2023, sau khi ăn uống tại nhà Ngô Duy H thì Phạm Đình L đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 lá bài) rồi rủ Phạm Chí T, Hoàng Hồ C, Võ Tá Th và Phạm Minh Đ vào phòng ngủ của gia đình H đánh bài “cào liêng” được thua bằng tiền “Tổ tối thiểu 10, tối đa 100” thì tất cả đồng ý ngồi xuống bắt đầu đánh bạc. Khoảng 15 phút sau, H đi vào phòng và tham gia đánh bạc cùng.

Các đối tượng thống nhất việc đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam đồng dưới hình thức “cào liêng” cách thức chơi như sau: Những người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài để đánh bạc. Ván đầu tự chọn ra người làm cái, các ván tiếp theo người thắng làm cái. Mỗi người bỏ ra ban đầu số tiền 10.000 đồng, người làm cái bỏ ra 20.000 đồng gọi là tiền đạu nước, người làm cái chia bài theo vòng cho đến khi mỗi người đủ 03 lá bài. Tùy vào lá bài trên tay, người chơi có thể: tổ (số tiền mỗi lần tổ của mỗi người tối thiểu 10.000 đồng, tối đa là 100.000 đồng), bỏ (từ bỏ tham gia là chấp nhận mất số tiền đặt cược lúc ban đầu), theo (tức là đặt cược số tiền ngang với người chơi trước mình). Cách tính điểm bài thứ tự lớn đến bé cụ thể như sau: Sáp: 03 lá bài có giá trị giống nhau, nếu như hai người chơi đều sở hữu bộ sáp thì so sánh giá trị quân bài (thứ tự sẽ tăng dần từ 2,3,4 đến Át); Liêng: 03 lá bài liên tiếp với nhau, trong liêng chấp nhận cả Q, K, Át và Át, 2, 3, trong đó Q, K, Át là liêng có giá trị lớn nhất; Ba Tây: 03 lá bài có đầu J, Q, K nhưng không phải liêng, sáp. Nếu không thuộc các trường hợp đặc biệt trên thì tính tổng 03 lá bài lại với nhau; trong đó

từ lá bài 2 đến lá bài 9 sẽ được tính theo số điểm bằng giá trị của lá bài tương ứng còn 10, J, Q, K sẽ là 0 điểm và Át là 1 điểm. Nếu những người chơi có cùng số điểm khi kết thúc ván bài, người chơi nào có lá bài lớn hơn sẽ thắng. Nếu lá bài lớn nhất có cùng giá trị thì tính theo chất của lá bài lớn nhất đó, thứ tự lớn đến bé là cơ, rô, chuồn, bích. Với hình thức đánh bạc trên, tất cả những người tham gia đánh bạc đều thắng, thua tiền với nhau.

Khi tham gia đánh bạc, Ngô Duy H có 1.200.000 đồng, Phạm Đình L có 3.500.000 đồng, Phạm Minh Đ có 1.100.000 đồng, Phạm Chí T có 709.000 đồng, Võ Tá Th có 780.000 đồng và Hoàng Hồ C có 530.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình đánh bạc diễn ra liên tục đến 16 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Ea Ning bắt quả tang đối với Ngô Duy H, Phạm Đình L, Phạm Minh Đ, Phạm Chí T, Võ Tá Th và Hoàng Hồ C; thu giữ trên chiếu bạc số tiền 4.960.000 đồng và các công cụ đánh bạc nêu trên; đồng thời thu trong ví tổng số tiền 2.959.000 đồng (trong ví của Ngô Duy H số tiền 400.000 đồng, trong ví của Phạm Đình L số tiền 2.500.000 đồng, trong ví của Phạm Chí T số tiền 59.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Duy H, Phạm Đình L, Phạm Minh Đ, Phạm Chí T, Võ Tá Th, Hoàng Hồ C phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Ngô Duy H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Đình L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Chí T 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Phạm Minh Đ, Võ Tá Th, Hoàng Hồ C; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/8/2023, các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T, kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T đều giữ nguyên nội dung kháng cáo và đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị

cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Phạm Đình L 09 tháng tù, Ngô Duy H 09 tháng tù, Phạm Chí T 08 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T sửa bản án sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Đề nghị xử phạt. Bị cáo Phạm Đình L 07 tháng tù; bị cáo Ngô Duy H 07 tháng tù; bị cáo Phạm Chí T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Minh Đ 06 tháng tù, mặc dù bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đình L là ông Nguyễn Như T trình bày: Viện kiểm sát truy tố và đưa bị cáo ra xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo Phạm Đình L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý định rủ rê lôi kéo các bị cáo khác đánh bạc; bị cáo có mẹ là thương binh và có hoàn cảnh rất khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Phạm Đình L được hưởng án treo để bị cáo ở nhà làm việc nuôi gia đình.

Các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 23/4/2023 sau khi ăn uống tại nhà Ngô Duy H thì Phạm Đình L đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ rồi rủ Phạm Chí T, Hoàng Hồ C, Võ Tá Th và Phạm Minh Đ vào phòng ngủ của gia đình H đánh bài được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Khoảng 15 phút sau, H đi vào phòng cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc với hình thức “Cào liêng”, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc thu được trên chiếu bạc là 4.960.000 đồng và số tiền thu trong người các bị cáo là

2.959.000 đồng.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H và 08 tháng tù đối với bị cáo Phạm Chí T là nghiêm khắc so với tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra. Bởi lẽ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền dùng để đánh bạc vừa đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Phạm Đình L đã cung cấp thêm T tiết bị cáo có mẹ là thương binh; các bị cáo Ngô Duy H, Phạm Chí T đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính chất khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[3]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Phạm Đình L là người tổ chức, khởi xướng rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc, là người tham gia tích cực, chủ động đi mua dụng cụ để phục vụ đánh bạc, bị cáo dùng số tiền để đánh bạc là 3.500.000 đồng là số tiền lớn nhất so với các bị cáo khác nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Ngô Duy H quá trình giải quyết vụ án xác định vào ngày 21/02/2023, bị cáo bị Công an xã Ea Ninh xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo không lấy đó làm bài học sau hai tháng lại tiếp tục phạm tội đánh bạc. Nên theo quy định của pháp luật bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Đối với bị cáo Phạm Chí T đã dùng số tiền dùng để đánh bạc là 709.000 đồng, số tiền dùng để đánh bạc không lớn. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo đối với bị cáo Phạm Chí T.

Đối với bị cáo Phạm Minh Đ tuy không kháng cáo. Tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 tháng tù là nghiêm khắc so với tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phạm Minh Đ theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H và Phạm Chí T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với bị cáo Phạm Minh Đ.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

[2.1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Đình L 07 (**bảy**) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

[2.2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Duy H 07 (**bảy**) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

[2.3] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ 06 (**sáu**) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 30/4/2023.

[2.4] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Chí T 06 (**sáu**) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Chí T cho UBND xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Các bị cáo Phạm Đình L, Ngô Duy H, Phạm Chí T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện C ;
- Công an huyện C ;
- VKSND huyện C ;
- Sở Tư Pháp;
- THA hình sự huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Tuyết